TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC GIANG** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**
Số: 149/2023/QĐST-HNGĐ	*Bắc Giang, ngày 10 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397, Điều 212, Điều 213 và Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 228/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2023 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Số 03, ngõ 85, đường H, phường H1 , thành phố B, tỉnh Bắc Giang

2. Chị Hà Kim C, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Tổ 13, phường S, thành phố B1, tỉnh Bắc Kạn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Anh Nguyễn Văn T và chị Hà Kim C đăng ký kết hôn ngày 20/6/2014 tại Ủy ban nhân dân phường H1, thành phố B, tỉnh Bắc Giang trên cơ sở tự nguyện, được tự do tìm hiểu trước khi kết hôn và được gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng tháng 6 năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra tranh cãi và sống ly thân từ năm 2016 cho đến nay. Tại Biên bản hòa giải ngày 29 tháng 6 năm 2023, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng anh T và chị Cvẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy, yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh T và chị Clà hoàn toàn tự nguyện. Anh Nguyễn Văn T và chị Hà Kim C đều xác định không còn tình cảm vợ chồng với nhau, mâu thuẫn giữa vợ chồng đã căng thẳng trầm trọng, không thể hàn gắn nên cần chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh T, chị C theo quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2] Về con chung: Anh T và chị C cùng thống nhất thỏa thuận:

Anh Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Hà Ngọc D, sinh ngày 08/6/2014 là phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân gia đình. Về cấp dưỡng nuôi con chung, các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị Hà Kim C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung, công nợ chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Hà Kim Cđều xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn Văn T và chị Hà Kim C thỏa thuận anh Nguyễn Văn T là người nộp 300.000 đồng tạm ứng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự tại Biên lai thu số 0002384 ngày 22 tháng 6 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Anh Nguyễn Văn T nhận chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm của anh và chị Hà Kim C

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Hà Kim C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Hà Ngọc D, sinh ngày 08/6/2014. Về cấp dưỡng nuôi con chung, các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị Hà Kim Ccó quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Hà Kim Cđều xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn T chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí Tòa án nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu số 0002384 ngày 22 tháng 6 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Xác nhận anh Nguyễn Văn T đã thi hành xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- CCTHADS TP. B;
- VKS TP. B;
- Các đương sự;
- UBND phường H, TP. B, tỉnh Bắc Giang;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Mạnh Thắng